

Số: **298/2019/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 17 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 400/2019/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Đặng Thị Bích T, sinh năm 1989**

- **Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1990**

Cùng HKTT và ở: Số nhà 8 ngõ 299, tổ dân phố C, phường Đ, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Bích T và anh Hoàng Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 24/4/2012 tại UBND xã Minh Khai, huyện Từ Liêm (nay là phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm), thành phố Hà Nội và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 64, quyển số 01, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ

nhưng cả chị T và anh T vẫn giữ quan điểm xin ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Chị Đặng Thị Bích T và anh Hoàng Văn T có 01 con chung là cháu Hoàng Trung H, sinh ngày 08/12/2012. Giao cháu H cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2019 cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu khác.

Anh T được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí: Chị T và anh T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Xét chị Đặng Thị Bích T và anh Hoàng Văn T thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và cấp dưỡng cho con sau khi ly hôn và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 08/10/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Bích T và anh Hoàng Văn T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đặng Thị Bích T và anh Hoàng Văn T có 01 con chung là cháu Hoàng Trung H, sinh ngày 08/12/2012. Giao cháu H cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2019 cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu khác.

Anh T được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đặng Thị Bích T và anh Hoàng Văn T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AK/2010/0008831 ngày 01/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị T và anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND P.Minh Khai, Q.Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội (GCNKH số 64, quyển số 01 ngày 24/4/2012);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập